

BỘ CÔNG THƯƠNG
CỤC PHÒNG VỆ THƯƠNG MẠI



HỒ SƠ

YÊU CẦU RÀ SOÁT
ÁP DỤNG BIỆN PHÁP CHỐNG BÁN PHÁ GIÁ

Mẫu số: *HS-CPG/02/PVTM*

MỤC LỤC

I. THÔNG TIN HƯỚNG DẪN CHUNG	2
A. CƠ SỞ PHÁP LÝ	2
B. HỒ SƠ YÊU CẦU RÀ SOÁT BIỆN PHÁP CHỐNG BÁN PHÁ GIÁ	2
C. CÁC YÊU CẦU CƠ BẢN VỚI HỒ SƠ	2
D. BỔ SUNG HỒ SƠ.....	3
Đ. BẢO MẬT THÔNG TIN	3
E. THỜI HẠN RÀ SOÁT VÀ QUYẾT ĐỊNH VỀ KẾT QUẢ RÀ SOÁT	3
G. TIẾP NHẬN HỒ SƠ	3
II. HƯỚNG DẪN NỘI DUNG HỒ SƠ YÊU CẦU RÀ SOÁT	4
A. THÔNG TIN VỀ BÊN YÊU CẦU	4
B. TÌNH TRẠNG BÁN PHÁ GIÁ CỦA HÀNG HÓA NHẬP KHẨU	5
C. THIẾT HẠI ĐÁNG KÊ HOẶC ĐE DỌA GÂY THIẾT HẠI ĐÁNG KÊ	5
Đ. CÁC TÀI LIỆU, THÔNG TIN LIÊN QUAN KHÁC	7
E. KẾT LUẬN - KIẾN NGHỊ.....	7
III. CAM KẾT	8

I. THÔNG TIN HƯỚNG DẪN CHUNG

A. CƠ SỞ PHÁP LÝ

Mẫu hồ sơ này do Cục Phòng vệ thương mại – Bộ Công Thương (sau đây gọi tắt là Cơ quan điều tra) ban hành căn cứ nội dung được quy định tại:

- Luật Quản lý ngoại thương số 05/2017/QH14 ngày 12 tháng 6 năm 2017 của Quốc hội;

- Nghị định số 98/2017/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

- Quyết định 3752/QĐ-BCT ngày 02 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Phòng vệ thương mại.

B. HỒ SƠ YÊU CẦU RÀ SOÁT BIỆN PHÁP CHỐNG BÁN PHÁ GIÁ

Hồ sơ yêu cầu rà soát biện pháp chống bán phá giá bao gồm:

(1) Đơn yêu cầu rà soát biện pháp chống bán phá giá; và

(2) Tài liệu, thông tin liên quan khác mà tổ chức, cá nhân yêu cầu rà soát biện pháp chống bán phá giá (sau đây gọi tắt là Bên yêu cầu) cho là cần thiết.

Hồ sơ được lập thành hai (02) bản: bản lưu hành hạn chế (có chứa thông tin bí mật) và bản lưu hành công khai. Bản lưu hành công khai phải được nộp cùng lúc với bản lưu hành hạn chế. Bản lưu hành công khai phải có đủ thông tin chi tiết cần thiết để có thể hiểu được bản chất của thông tin trong bản lưu hành hạn chế. Để lập bản lưu hành công khai, Bên yêu cầu cần thực hiện các bước sau:

- Sử dụng phần trả lời trong bản lưu hành hạn chế làm cơ sở, xác định tất cả các thông tin mà Bên yêu cầu cho là không mật và sao chép những thông tin này vào bản lưu hành công khai. Mã hóa các thông tin bí mật dưới dạng [*****] kèm theo tóm tắt những thông tin bí mật để người đọc bản lưu hành công khai có thể hiểu được bản chất các thông tin trong bản lưu hành hạn chế.

- Trường hợp ngoại lệ khi thông tin bí mật trong hồ sơ không thể tóm tắt được thì Bên yêu cầu phải chỉ rõ lý do. Cơ quan điều tra sẽ xem xét trong từng trường hợp cụ thể.

C. CÁC YÊU CẦU CƠ BẢN VỚI HỒ SƠ

- Hồ sơ phải được điền một cách đầy đủ theo từng mục, nếu bỏ trống thì phải nêu rõ lý do bỏ trống.

- Bên yêu cầu phải bảo đảm và chịu trách nhiệm về tính chính xác của các thông tin và tài liệu cung cấp;

- Phương pháp tính toán phải rõ ràng, logic; và nguồn thông tin, số liệu phải đáng tin cậy.

D. BỔ SUNG HỒ SƠ

Trong trường hợp nhận được yêu cầu bổ sung hồ sơ của Cơ quan điều tra, Bên yêu cầu phải bổ sung trong thời hạn do Cơ quan điều tra quy định.

Đ. BẢO MẬT THÔNG TIN

Cơ quan điều tra chỉ chịu trách nhiệm bảo mật đối với các thông tin sau đây:

- a) Bí mật quốc gia và bí mật khác theo quy định của pháp luật;
- b) Thông tin mà bên cung cấp cho là bí mật; được Cơ quan điều tra chấp nhận lý do cần bảo mật và chấp nhận đề nghị bảo mật thông tin.

Bên yêu cầu cũng cần gửi kèm theo thông tin bí mật đó bản giải trình chi tiết về lý do đề nghị bảo mật thông tin và bản tóm tắt những nội dung của thông tin mật có thể công bố công khai cho các bên liên quan khác. Trường hợp không chấp nhận đề nghị bảo mật, Cơ quan điều tra sẽ sử dụng các thông tin sẵn có.

Các Bên liên quan đến vụ việc được phép tiếp cận thông tin về vụ việc trừ những thông tin được Cơ quan điều tra chấp nhận bảo mật. Việc tiếp cận những thông tin này chỉ nhằm mục đích bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của doanh nghiệp tiếp cận và không được sử dụng vào mục đích khác.

E. THỜI HẠN RÀ SOÁT VÀ QUYẾT ĐỊNH VỀ KẾT QUẢ RÀ SOÁT

Thời hạn rà soát việc áp dụng biện pháp chống bán phá giá là không quá sáu (06) tháng kể từ ngày có quyết định rà soát, trong trường hợp cần thiết có thể gia hạn một (01) lần nhưng không quá ba (03) tháng.

Sau khi kết thúc thời hạn rà soát, căn cứ vào kết luận điều tra, Cơ quan điều tra sẽ kiến nghị Bộ trưởng Bộ Công Thương một trong các phương án như sau:

- (i) tiếp tục áp dụng biện pháp chống bán phá giá theo quy định hiện hành; và/hoặc
- (ii) điều chỉnh biện pháp chống bán phá giá tương ứng với kết quả rà soát; hoặc
- (iii) chấm dứt việc áp dụng biện pháp chống bán phá giá.

G. TIẾP NHẬN HỒ SƠ

Bên yêu cầu phải nộp đồng thời một (01) bản hồ sơ lưu hành hạn chế và một (01) bản hồ sơ lưu hành công khai; dưới cả dạng bản in (*nộp qua đường công văn*) và bản điện tử (*gửi qua email của cán bộ điều tra*). Bản điện tử được định dạng Word đối với phần lời (*phông chữ Time New Roman, cỡ chữ 13, spacing 6pt, line spacing 1.3cm*) và định dạng Excel đối với phần số liệu tính toán (*phông chữ Time New Roman, cỡ chữ 13*), được

lưu trữ theo từng mục được đánh số thứ tự (ví dụ 1,2,3) trong đĩa CD hoặc USB. Cơ quan điều tra không xem xét và không chịu trách nhiệm trả lại hồ sơ bị lỗi hoặc có chứa bất kỳ loại virus máy tính nào.

Hồ sơ cần được nộp trực tiếp tại địa chỉ sau đây:

CỤC PHÒNG VỆ THƯƠNG MẠI – BỘ CÔNG THƯƠNG

Địa chỉ: 25 Ngô Quyền, Hoàn Kiếm, Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0084 222 05 002 (máy lẻ 1034, 1038)

Email: ducpg@moit.gov.vn; giaovq@moit.gov.vn

II. HƯỚNG DẪN NỘI DUNG HỒ SƠ YÊU CẦU RÀ SOÁT

A. THÔNG TIN VỀ BÊN YÊU CẦU

Bên yêu cầu rà soát phải là bên liên quan đến quá trình điều tra theo quy định tại Điều 74 Luật Quản lý ngoại thương.

Thông tin chi tiết về Bên yêu cầu:

1. Thông tin về tổ chức, cá nhân yêu cầu rà soát

Tên đầy đủ:

Tên viết tắt (nếu có):

Tên giao dịch bằng tiếng Anh (nếu có):

Địa chỉ:

Tên người liên hệ:.....

Điện thoại liên hệ:

Email liên hệ:

Website:

2. Thông tin về người liên hệ/đại diện theo pháp luật

Trường hợp Bên yêu cầu ủy quyền cho người đại diện theo pháp luật khác (đơn vị tư vấn) tham gia quá trình giải quyết vụ việc chống bán phá giá theo quy định của pháp luật thì cần cung cấp thêm thông tin về Đại diện hợp pháp như sau:

Tên đơn vị tư vấn:

Người liên hệ:

Chức vụ:

Địa chỉ liên hệ:

Điện thoại liên hệ:

Email liên hệ:

B. TÌNH TRẠNG BÁN PHÁ GIÁ CỦA HÀNG HÓA NHẬP KHẨU

Mục này tập trung làm rõ sự thay đổi về tình trạng bán phá giá hàng hóa nhập khẩu vào Việt Nam trong giai đoạn từ khi áp thuế chống bán phá giá đến trước khi Bên yêu cầu nộp hồ sơ.

Các thông tin cần cung cấp bao gồm nhưng không giới hạn bởi việc mở rộng/thu hẹp phạm vi hàng hóa thuộc đối tượng bị áp dụng biện pháp chống bán phá giá; loại/kiểu hàng hóa, nhà sản xuất/xuất khẩu được chọn để tính toán sự thay đổi biên độ bán phá giá riêng, sự thay đổi về biên độ phá giá, giá thông thường, giá xuất khẩu đối với một hoặc một nhóm nhà sản xuất/xuất khẩu nước ngoài (*Lưu ý: Phương pháp tính toán số liệu phải thống nhất theo phương pháp mà Cơ quan điều tra đã hướng dẫn tại Hồ sơ yêu cầu áp dụng biện pháp chống bán phá giá*).

C. THIẾT HẠI ĐÁNG KÊ HOẶC ĐE DỌA GÂY THIẾT HẠI ĐÁNG KÊ

Mục này nhằm xác định bằng chứng về sự thay đổi trong thiệt hại đáng kể/đe dọa thiệt hại đáng kể cho ngành sản xuất trong nước gây ra bởi hàng hóa nhập khẩu bán phá giá vào Việt Nam để Cơ quan điều tra xem xét, quyết định theo tình hình thực tế.

Bên yêu cầu cần cung cấp các thông tin sau:

- Tình hình nhập khẩu hàng hoá

Các thông tin, số liệu về tình hình nhập khẩu hàng hoá thuộc đối tượng áp dụng biện pháp chống bán phá giá (khối lượng và trị giá) kể từ thời điểm áp thuế đến trước trước khi nộp hồ sơ theo mẫu và hai (02) năm trước đó.

- Thị phần của hàng hoá tương tự sản xuất trong nước và hàng hóa nhập khẩu

Các thông tin so sánh về thị phần của hàng hoá tương tự sản xuất trong nước và hàng hóa nhập khẩu bị bán phá giá kể từ thời điểm áp thuế đến trước trước khi nộp hồ sơ theo mẫu và hai (02) năm trước đó.

- Tác động của việc nhập khẩu đối với giá hàng hoá trong nước

Các thông tin về tác động của hàng hóa nhập khẩu đối với mức giá của hàng hóa sản xuất trong nước kể từ thời điểm áp thuế đến trước trước khi nộp hồ sơ theo mẫu và hai (02) năm trước đó.

- Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của ngành sản xuất trong nước

Các thông tin về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của ngành sản xuất trong nước kể từ thời điểm áp thuế đến trước trước khi nộp hồ sơ và hai (02) năm trước đó.

- Đầu tư nâng cấp máy móc, hạ tầng nhà xưởng đáp ứng nhu cầu trong nước

Các thông tin về những thay đổi cơ bản về máy móc, hạ tầng nhà xưởng có liên quan tới những thay đổi về công suất và năng lực đáp ứng nhu cầu của thị trường Việt Nam kể từ thời điểm áp thuế đến trước khi nộp hồ sơ và hai (02) năm trước đó của ngành sản xuất trong nước. Số liệu cần được thể hiện theo bảng sau:

- Thực trạng sử dụng lao động trong ngành sản xuất trong nước

Số lao động (hoặc số lượng ước tính) tham gia vào việc sản xuất, quản lý và phân phối hàng hóa tương tự sản xuất trong nước thuộc đối tượng điều tra

- Biến động hàng tồn kho

Khối lượng và trị giá tồn kho của hàng hóa bị yêu cầu áp dụng biện pháp chống bán phá giá sản xuất trong nước.

*** Trong trường hợp Bên yêu cầu không cung cấp đầy đủ các thông tin trên đây, cần nêu rõ lý do về việc không cung cấp được những số liệu/thông tin đó.

*** Bên yêu cầu có thể cung cấp thêm các thông tin khác được cho là cần thiết để đánh giá sự thay đổi trong thiệt hại đáng kể/đe dọa thiệt hại đáng kể cho ngành sản xuất trong nước gây ra bởi hàng hóa nhập khẩu bán phá giá vào Việt Nam.

D. PHẠM VI HÀNG HOÁ BỊ ÁP DỤNG BIỆN PHÁP CHỐNG BÁN PHÁ GIÁ

- Mục đích, lý do đề nghị loại trừ sản phẩm do công ty nhập khẩu khỏi phạm vi áp dụng biện pháp chống bán phá giá.

- Thông tin về sản phẩm công ty đề nghị loại trừ khỏi phạm vi áp dụng biện pháp chống bán phá giá: mã HS, đặc tính kỹ thuật, công nghệ, mục đích sử dụng, quy trình sản xuất, ...

- Danh sách các doanh nghiệp trong nước sản xuất sản phẩm tương tự với sản phẩm nhập khẩu của công ty.

- Danh sách các doanh nghiệp nhập khẩu khác cùng nhập khẩu mặt hàng công ty đề nghị loại trừ.

- Các tài liệu chỉ rõ sự khác biệt giữa sản phẩm công ty đề nghị loại trừ và các sản phẩm tương tự được sản xuất trong nước. Nếu có các so sánh về chất lượng, đề nghị chỉ rõ nguồn xác định các tiêu chí chất lượng này (ví dụ: các bộ tiêu chuẩn của Việt Nam, các tiêu chuẩn được công nhận trên thế giới...)

- Thông tin về các nguồn nhập khẩu thay thế khác, sự khác biệt giữa các nguồn nhập khẩu đó.

- Các thông tin, tài liệu, bằng chứng khác mà công ty cho là thích hợp để giải thích việc loại trừ sản phẩm là phù hợp.

*** Cơ quan điều tra có thể yêu cầu cung cấp bổ sung các thông tin liên quan khác phục vụ việc xem xét, đánh giá việc loại trừ trong bất kỳ giai đoạn nào của vụ việc.

D. CÁC TÀI LIỆU, THÔNG TIN LIÊN QUAN KHÁC

Ngoài các thông tin trên đây, Bên yêu cầu có thể cung cấp thêm các tài liệu hoặc thông tin cần thiết khác để Cơ quan điều tra xem xét.

E. KẾT LUẬN - KIẾN NGHỊ

Đề nghị nêu rõ các kết luận và bằng chứng chứng minh lý do cần thiết phải tiến hành rà soát.

Bên yêu cầu cần kiến nghị Cơ quan điều tra tiến hành một cuộc rà soát biện pháp chống bán phá giá áp dụng đối với hàng hóa nhập khẩu đang bị bán phá giá. Đồng thời, nêu rõ kiến nghị cụ thể về yêu cầu thay đổi biện pháp chống bán phá giá.

Đại diện theo pháp luật của Bên yêu cầu (nếu có) phải ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu vào hồ sơ yêu cầu rà soát biện pháp chống bán phá giá, đồng thời gửi kèm văn bản ủy quyền hợp pháp.

III. CAM KẾT

Chúng tôi đã đọc, hiểu rõ và đảm bảo rằng thông tin cung cấp trong hồ sơ là chính xác. Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính trung thực của những thông tin đã cung cấp cho Cơ quan điều tra.

....., ngày.....tháng.....năm.....

TỔ CHỨC, CÁ NHÂN NỘP HỒ SƠ

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)